

Bản án số: 159/2020/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng và ông Dương Ngọc Linh.
- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Báu, kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Quang T. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1992. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối 10, phường Đ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quang Cường, sinh năm 1959 và con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1961; Vợ, con: chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Phi L. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 28 tháng 9 năm 1993. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối Trường Tiến, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu L (đã chết) và con bà: Lê Thị T, sinh năm 1972; Vợ: Mai Thị Thúy H, sinh năm 1997 và có 02 con lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 18/12/2019 Trương Quang T và Nguyễn Phi L mỗi người góp 200.000 đồng để đi uống bia. Sau khi uống bia còn thừa 200.000 đồng thì L đưa lại cho T số tiền trên và nói "Biết chỗ nào có ma túy thì mua về cùng nhau cùng sử dụng". T đồng ý và cầm lấy số tiền 200.000 đồng và nhắn tin với anh trai là Trương Quang P, sinh năm 1986 tại khối 10, phường Đ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) qua mạng xã hội Zalo đặt mua một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, Phúc đồng ý bán ma túy và nói T đi về nhà lấy. Thống nhất xong,

T và L đi về nhà T ở khối 10, phường Đồi Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. L đứng ở bên ngoài còn T đi vào nhà mở tủ áo và thấy 01 (một) gói ma túy trong áo ấm màu vàng. T cầm lấy gói ma túy đá và để lại số tiền 200.000 đồng trên tủ áo cho Phúc. Sau đó T quay ra gặp L và đưa cho L gói ma túy. L cầm gói ma túy và điều khiển xe máy BKS 37A-523.39 và chở T đi đến về khu vực số 152 đường N thuộc khối L, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường H, thành phố Vinh kiểm tra lúc này L đã thả từ lòng bàn tay phải gói potylen màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trước số nhà 11 đường N thuộc khối L, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác phường H tiến hành dẫn giải T và L về cơ quan Công an để lập Biên bản sự việc. Tại cơ quan Công an L và T đã tự khai nhận địa điểm thả gói ma túy. Tổ công tác Công an phường H, thành phố Vinh cùng với T và L truy tìm được vật chứng nêu trên.

Vật chứng thu giữ của: 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trương Quang T và Nguyễn Phi L; 01 chiếc điện thoại OPPO A3S màu đen thu giữ của Trương Quang T.

Đối với chiếc xe máy Honda-Wave ALP màu xám đen bạc BKS 07B2-523.39 thuộc sở hữu của anh Trương Quang Đ. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã xác định Anh Đ cho T mượn xe không biết việc T dùng xe làm phương tiện phạm tội nên đã trả lại cho Anh Đ (BL72).

Ngày 19/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 35/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trương Quang T và Nguyễn Phi L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng (01 gói) thu giữ của Trương Quang T và Nguyễn Phi L có khối lượng là 0,170 gam (không phải một trăm bảy mươi gam).

Cáo trạng số 148/CT-VKS-TPV ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Trương Quang T và Nguyễn Phi L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Trương Quang T và Nguyễn Phi L. Đề nghị xử phạt Trương Quang T và Nguyễn Phi L, mỗi bị cáo từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại OPPO A3S màu đen thu giữ của Trương Quang T. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định buộc Trương Quang T và Nguyễn Phi L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Quang T, Nguyễn Phi L đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản làm việc; Biên bản truy tìm vật chứng, Kết luận giám định và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 18/12/2020, tại tại số nhà 11 đường N, thuộc khối L, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Trương Quang T và Nguyễn Phi L có hành vi cất giấu trái phép 0,170 gam (không phải một trăm bảy mươi gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng thì Tổ công tác Công an phường H kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, hai bị cáo cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. Hành vi của các bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của Trương Quang T về người anh trai là Trương Quang P đã bán ma túy cho T nhưng hiện tại qua xác minh Phúc không có mặt tại nhà. Chính quyền địa phương và gia đình không biết Phúc đi đâu làm gì. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước một chiếc điện thoại OPPO A3S màu đen của bị cáo T do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã xác định chiếc xe máy Honda-Wave ALP màu xám đen bạc BKS 07B2-523 thuộc sở

hữu của anh Trương Quang Đ. Anh Đ cho T mượn xe không biết việc T dùng xe làm phương tiện phạm tội nên đã trả lại cho Anh Đ nên Hội đồng không xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Quang T và Nguyễn Phi L đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trương Quang T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, trong chứa ma túy (Methamphetamine), ghi thu giữ vật chứng của Trương Quang T và Nguyễn Phi L. Tịch thu sung quỹ nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen của Trương Quang T.

(Các vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 0235 ngày 30/3/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trương Quang T, Nguyễn Phi L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Trương Quang T, Nguyễn Phi L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ;
- UBND phường H;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương